

Số: 248 /NQ-TSHN-DHĐCD

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Tên doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội SEAPRODEX HANOI
Địa chỉ:	20 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD: 0100102848	Đăng ký lần đầu: Ngày 22 tháng 12 năm 2006 Đăng ký thay đổi lần 9: Ngày 24 tháng 11 năm 2014
Thời gian họp:	Bắt đầu hồi 8h30' ngày 14 tháng 5 năm 2015 Kết thúc hồi 11h45' ngày 14 tháng 5 năm 2015
Địa điểm họp:	Hội trường tầng 4, Văn phòng Công ty, 20 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Chương trình và nội dung Đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã được Đại hội thông qua
Chủ tọa Đại hội:	Ông Đinh Quyết Tâm- Chủ tịch HĐQT Công ty
Thư ký Đại hội:	Bà Phan Thị Anh Trâm
Số đại biểu tham dự:	Có 67 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 9.635.856 cổ phần, bằng 96,35 % cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.



- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết số 208/NQ-TSHN-HĐQT ngày 20/04/2015 của HĐQT Công ty v/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; Giấy mời họp số 211/GM-TSHN-HĐQT ngày 21/04/2015;

- Căn cứ Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;

- Căn cứ các Biên bản kiểm phiếu biểu quyết;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015, ngày 14/5/2014.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2015 bao gồm các chỉ tiêu chính:

a/ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:**

- Tổng doanh thu: 472,45 tỷ đồng
- Doanh số XNK và kinh doanh dịch vụ: 28,2 triệu USD.
- Sản xuất chế biến: 0,737 triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 6,524 tỷ đồng

b/ **Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2015:**

- Tổng doanh thu: 300 tỷ đồng
- Doanh số XNK và kinh doanh dịch vụ: 15 triệu USD.
- Sản xuất chế biến: 300 tấn
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 7 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán số:15/BCTC-KTTV ngày 09/02/2015 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, Chi nhánh Hà Nội.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014.

Tổng lợi nhuận phân phối: 4.900.000.000 đ (*Bốn tỷ chín trăm triệu đồng*) Trong đó: Chia cổ tức: 4.500.000.000 đồng. Tỷ lệ cổ tức: 4,5%/ mệnh giá cổ phần. Trích lập quỹ khen thưởng: 200.000.000 đồng; quỹ phúc lợi: 200.000.000 đồng.

Điều 4. Thông qua mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 là 372.000.000 đồng (*Ba trăm bảy hai triệu đồng chẵn*).

Điều 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 theo luật định.

Điều 6. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Đinh Quyết Tâm, ông Lê Hồng Sơn và ông Lê Công Đức.

Điều 7. Bầu ông Trần Mạnh Hoài, ông Phạm Quốc Anh và bà Ngô Thị Hoán làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012 -2017.

Điều 8 *Điều khoản thi hành:*

Nghị quyết này được thông báo tới các cổ đông của Công ty qua website: www.seaprodexhanoi.com.vn và có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- UBCKNN (để b/c);
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (để b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.



Đinh Quyết Tâm 2

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Tên doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội SEAPRODEX HANOI
Địa chỉ:	20 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0100102848	Đăng ký lần đầu: Ngày 22 tháng 12 năm 2006 Đăng ký thay đổi lần 9: Ngày 24 tháng 11 năm 2014
Thời gian họp:	Bắt đầu hội 8h30' ngày 14 tháng 5 năm 2015 Kết thúc hội 11h45' ngày 14 tháng 5 năm 2015
Địa điểm họp:	Hội trường tầng 4, Văn phòng Công ty, 20 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
Chương trình và nội dung Đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã được Đại hội thông qua

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số 208/NQ-TSHN-HĐQT ngày 20/04/2015 của HĐQT Công ty v/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; Giấy mời họp số 211/GM-TSHN-HĐQT ngày 21/04/2015;

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. KHAI MẠC

1. Đại diện Ban tổ chức, Ông Lê Văn Toàn thông báo khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội.
2. Ban tổ chức đã tiến hành đăng ký đại biểu tham dự. Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, bà Phạm Vân Anh đọc Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội. Vào 8:30 sáng ngày 14/05/2015: Tổng số có 59 cổ đông và người nhận ủy quyền dự họp, đại diện cho 8.707.555 cổ phần chiếm 87,07 % vốn Điều lệ Công ty. Cuộc họp đại hội đồng cổ đông đủ điều kiện để được tiến hành hợp pháp và hợp lệ.

3. Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa Đại hội gồm có:
 - Ông Đinh Quyết Tâm, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
 - Ông Nguyễn Phú Cường, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
4. Đoàn Chủ tịch lên điều hành Đại hội, cử thư ký đại hội là bà Phan Thị Anh Trâm
5. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm 03 người
 - Bà: Vũ Thị Phương Nga, Phó phòng Hành chính- tổ chức: Trưởng ban
 - Bà: Hoàng Thị Thu Trà, Phó phòng kinh doanh XNK II: Ủy viên
 - Ông Lê Anh Tuấn, Chuyên viên Phòng Kinh tế - Tài chính: Ủy viênĐại hội thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: 100% ý kiến tán thành.
6. Thông qua chương trình đại hội: 100% ý kiến tán thành
7. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội: 100% ý kiến tán thành.
8. Thông qua Quy chế bầu cử: 100% ý kiến tán thành.

II. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Phú Cường, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị. Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 như sau:

a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Tổng doanh thu: 472,45 tỷ đồng đạt 157% so với kế hoạch
- Doanh số XNK và kinh doanh dịch vụ: 28,2 triệu USD đạt 198% so với KH
- Sản xuất chế biến: 0,737 triệu USD đạt 87% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 6,524 tỷ đồng đạt 163% so với kế hoạch

b/ Kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2015:

- Tổng doanh thu: 300 tỷ đồng
- Doanh số XNK và kinh doanh dịch vụ: 15 triệu USD.
- Sản xuất chế biến: 300 tấn
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 7 tỷ đồng

2. Ông Nguyễn Phú Cường, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán số: 15/BCTC-KTTV ngày 09/02/2015 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, Chi nhánh Hà Nội.

*** Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, bà Phạm Vân Anh đọc Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông bổ sung tham dự Đại hội. Vào hồi 09:30: Tổng số có 67 cổ đông và người nhận ủy quyền dự họp, đại diện cho 9.635.856 cổ phần chiếm 96,35 % vốn Điều lệ Công ty.

3. Ông Đinh Quyết Tâm, Chủ tịch HĐQT báo cáo các Tờ trình của HĐQT:

- a) Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2014.

Tổng lợi nhuận phân phối: 4.900.000.000 đ (*Bốn tỷ chín trăm triệu đồng*) Trong đó: Chia cổ tức: 4.500.000.000 đồng. Tỷ lệ cổ tức: 4,5%/ mệnh giá cổ phần. Trích lập quỹ khen thưởng: 200.000.000 đồng. Trích lập quỹ phúc lợi: 200.000.000 đồng

b) Tờ trình về phương án trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015:

Mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 là 372.000.000 đồng (*Ba trăm bảy hai triệu đồng chẵn*).

c) Tờ trình v/v Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và thuê Công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 theo luật định.

d) Ông Nguyễn Thành Trung, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

(Các báo cáo và tờ trình tại Đại hội đã được đăng tải trên trang công bố thông tin của Công ty, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo luật định, gửi cho các cổ đông/người được ủy quyền tham dự tại Đại hội và đính kèm Biên bản này.)

III. THẢO LUẬN

1. Cổ đông Đỗ Xuân Thụ

Ghi nhận nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc lãnh đạo Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch của ĐHCĐ 5 năm qua. Trong điều kiện khó khăn chung của thị trường trong và ngoài nước mà Công ty hoạt động ổn định bảo toàn vốn, đời sống CBCN được cải thiện.

Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã được cổ phần hóa. Chúng tôi hy vọng từ đó sẽ có sự thay đổi tích cực trong quản trị của Tổng Công ty. Cổ đông hoan nghênh sự thay đổi này. Seaprodex Hà Nội là công ty con đã được cổ phần hóa từ năm 2006, các cổ đông ngoài và Tổng Công ty đã có ý kiến đề xuất về việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty nhưng Bộ Nông nghiệp và PTNN chưa đồng ý. Mong rằng người đại diện phân vốn của Tổng Công ty tại Công ty trong thời gian tới tiếp tục thực hiện lộ trình thoái vốn Nhà nước như phương án cổ phần hóa Công ty đã được phê duyệt từ cách đây hơn 8 năm.

Vấn đề thoái vốn Nhà nước hiện nay đang vướng mắc ở đâu? liệu có lợi ích nhóm ở đây hay không?

Tại Đại hội này đề nghị có nghị quyết về việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty.

2. Cổ đông Phạm Hoài Vũ

Đề nghị giải trình chi tiết thêm một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính: chỉ tiêu các khoản phải thu, các khoản đầu tư tài chính...

3. Cổ đông Lương Xuân Hùng

Những năm gần đây Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có nhiều cố gắng để chỉ đạo hoạt động của Công ty có hiệu quả, nội bộ ổn định đoàn kết tạo sự an tâm tin tưởng cho các cổ đông.

Cổ đông chúng tôi đã mua cổ phần của Công ty từ 2006 với hy vọng như phương án cổ phần hóa là sau hai năm Nhà nước sẽ thoái vốn Nhà nước tại Công ty. Tuy nhiên, đến nay vấn đề này vẫn chưa được giải quyết, chúng tôi muốn được biết vì nguyên nhân gì? cá nhân hoặc tổ chức nào phải chịu trách nhiệm?

Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã cổ phần hóa và cuối 2015 sẽ tiếp tục giảm vốn Nhà nước tại Tổng Công ty. Vậy phần vốn Nhà nước tại Seaprodex Hà Nội có thoái hay không? Chúng tôi đề nghị đại diện vốn Nhà nước trả lời về việc này.

4. Cổ đông Nguyễn Thị Luyện

Trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 có sự tham dự của đại biểu Bộ NN&PTNT, Văn phòng CP và Tổng Công ty cổ đông đã có ý kiến đề nghị thoái vốn nhà nước tại Công ty. Tuy nhiên Bộ NN và PTNT không thực hiện. Bộ chủ quản đã làm ngược là tiến hành cổ phần hóa Tổng Công ty trước khi thoái vốn ở công ty con dẫn đến sở hữu công ty mẹ sẽ sở hữu cả công ty con. Vấn đề ở đây là có lợi ích nhóm hay không?

Trong đại hội này sẽ có sự thay đổi người đại diện mới của Tổng Công ty, thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị. Cần xem xét năng lực của các nhân sự đề cử mới để đảm bảo sự ổn định đối với việc phát triển của Công ty.

Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty phát huy lợi thế về cơ sở hạ tầng, hạn chế rủi ro trong kinh doanh và giải quyết dứt điểm tồn tại lô thép.

Đề nghị HĐQT mới có trách nhiệm và cam kết về chiến lược thực hiện dự án tại khu đất Nhân Chính, kế hoạch kinh doanh phát triển Công ty ngắn hạn và dài hạn.

5. Cổ đông Bùi Huy Hùng

Ghi nhận nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban lãnh đạo Chi nhánh Xuân Thủy trong chỉ đạo hoạt động của Chi nhánh lần đầu tiên có hiệu quả kể từ sau cổ phần hóa. Những năm gần đây nội bộ Công ty đã được duy trì ổn định.

Kiến nghị với Bộ chủ quản và Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam tiếp tục thoái vốn nhà nước tại Công ty theo chủ trương của Chính phủ.

Mong thành viên HĐQT mới có sự tìm hiểu về Công ty để giải quyết từng vấn đề còn tồn tại, tập trung sức mạnh để Công ty tiếp tục phát triển.

6. Cổ đông Trần Minh Hà

Nên tách bạch báo cáo của Ban điều hành và báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội để có phân tích cụ thể hơn những khó khăn, thuận lợi, kết quả đạt được trong năm 2014 và các biện pháp cụ thể thực hiện kế hoạch năm 2015.

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015: duy trì hoạt động gia công. Nên giảm bớt kinh doanh sắt thép. Đề nghị xây dựng một số mặt hàng chủ lực, chiến lược cụ thể trong kinh doanh thủy sản nội địa trên cơ sở thương hiệu của Công ty.

Vấn đề tồn tại:

- Lô thép từ 2008. Công ty đã đề nghị cơ quan điều tra về vụ việc này. Bộ Tài chính, Bộ Thủy sản (cũ) đã có ý kiến về trích lập dự phòng lô thép, đề nghị Công ty có xử lý tài chính lô hàng này.

- Theo lộ trình tiếp tục ký hợp đồng thuê đất ở Nhân Chính và xây dựng phương án

- Vấn đề thoái vốn nhà nước tại Công ty có lộ trình, tuy nhiên vì để lâu quá không giải quyết thì Đại hội cần bổ sung nghị quyết cụ thể về vấn đề này.

7. Ông Nguyễn Phú Cường

Thay mặt đoàn chủ tịch giải trình

a) Báo cáo tài chính năm 2014: Đã được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán và công bố chi tiết và toàn bộ trên trang web của Công ty: www.seaproduxhanoi.com.vn

- Nợ đến 31/6/2014 là nợ luân chuyển. Đến 31/12/2014 số dư đã giảm rất nhiều và trong tầm kiểm soát.

- Đầu tư tài chính chỉ có mua cổ phiếu của VPB từ năm 2008.

b) Về sản xuất kinh doanh

Nhiệm vụ trọng tâm về sản xuất chế biến thủy sản là khắc phục tình trạng thua lỗ. Có phát triển chế biến thủy sản hay không phụ thuộc vào quyết định của các chủ sở hữu.

Lô thép chưa có kết luận của cơ quan điều tra nên chưa thể xử lý được. Công ty đã niêm yết trên sàn UPCoM nên không thể có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập trong BCTC. Vì vậy, việc trích lập dự phòng lô thép là phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

c) Về việc thực hiện dự án Nhân Chính

- Từ năm 2009 các DNNN không được đầu tư ngoài ngành và do nhiều lý do chủ quan khách quan dự án đã không được triển khai. Cơ hội đã qua. Việc tiếp tục gia hạn ký hợp đồng theo mục đích sản xuất sẽ không còn khả thi.

- HĐQT cố gắng ký tiếp hợp đồng thuê khu đất này để giữ giá trị doanh nghiệp.

d) Vấn đề thoái vốn

- Năm 2013 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường, các cổ đông ngoài Nhà nước có kiến nghị với Bộ NN&PTNT đề nghị thoái vốn Nhà nước tại Công ty.

- Việc thoái vốn được thực hiện trước khi Hợp đồng thuê khu đất Nhân Chính hết hạn sẽ thuận lợi cho Công ty.

đ) Vấn đề nhân sự

Thuộc thẩm quyền thay đổi của cổ đông lớn là Tổng công ty Thủy sản Việt Nam, chiếm 59,34% vốn Điều lệ.

8. Ông Trần Mạnh Hoài, Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam

- Tổng công ty ghi nhận đóng góp của anh Tâm, người đại diện vốn- Chủ tịch HĐQT cùng các thành viên HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong thời gian qua trong việc quản lý chỉ đạo đã ổn định tạo đà phát triển cho công ty.

- Xem xét kỹ các hoạt động kinh doanh ngoài ngành để hạn chế rủi ro.

- Thời gian trước đã không thực hiện kỳ vọng của các cổ đông về dự án Nhân Chính được chủ yếu là do vấn đề nội bộ của Công ty.

- Việc thoái vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần là chủ trương của Đảng và Chính phủ. Tuy nhiên sẽ phát sinh các vấn đề liên quan đến xác định giá trị lô đất Nhân Chính và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông hiện hữu khi Luật doanh nghiệp 2014 có hiệu lực từ 1/7/2015.

- HĐQT Công ty sẽ xin ý kiến cổ đông bằng văn bản các vấn đề liên quan đến khu đất Nhân Chính.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội biểu quyết bằng cách đánh dấu vào thẻ biểu quyết các nội dung của Đại hội. Kết quả biểu quyết tương ứng với tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội (Biên bản kiểm phiếu số 02 kèm theo), kết quả cụ thể như sau:

846
TY
AN
KH
SAN
TOI
TP

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2015

- Tán thành: 8.841.886 cổ phần, đạt tỷ lệ 91,76 %.
- Không tán thành: 793.970 cổ phần, đạt tỷ lệ 8,24 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

2. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán

- Tán thành: 9.635.856 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
- Không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Tán thành: 8.841.886 cổ phần, đạt tỷ lệ 91,76 %.
- Không tán thành: 793.970 cổ phần, đạt tỷ lệ 8,24 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát

- Tán thành: 9.635.856 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
- Không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.
 - Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

5. Phương án phân phối lợi nhuận

- Tán thành: 9.635.856 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
- Không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

6. Mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2014

- Tán thành: 9.635.856 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
- Không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

7. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015

- Tán thành: 9.635.856 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 %.
- Không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0 %.

V. MIỄN NHIỆM VÀ BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Miễn nhiệm

Ông Đinh Quyết Tâm nghỉ hưu theo chế độ từ 1/7/2015 theo Thông báo số 41/TB-TSVN-HĐTV ngày 6/3/2015 của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam và có đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngày 12/5/2015.

Ngày 8/5/2015 Ông Lê Công Đức và Ông Lê Hồng Sơn có đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội biểu quyết miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. (Biên bản kiểm phiếu số 03). Kết quả biểu quyết:

- a) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Đinh Quyết Tâm

- Tán thành: 9.587.882 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,50 %.
 - Không tán thành: 31.874 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,33 %.
 - Không có ý kiến: 16.100 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,17 %.
- b) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Lê Công Đức
- Tán thành: 9.598.556 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,61 %.
 - Không tán thành: 22.600 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,24 %.
 - Không có ý kiến: 14.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,15 %.
- c) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Lê Hồng Sơn
- Tán thành: 9.598.556 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,61 %.
 - Không tán thành: 22.600 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,24 %.
 - Không có ý kiến: 14.700 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,15 %.

2. Bầu thay thế thành viên HĐQT

Ngày 7/5/2015 Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam có thông báo số 57/TSVN-TCLĐ v/v thay đổi người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội. Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đề cử ông Trần Mạnh Hoài, ông Phạm Quốc Anh, bà Ngô Thị Hoán là ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2012-2017

Lý lịch các ứng cử viên được niêm yết tại Đại hội.

Đại hội bầu thay thế thành viên HĐQT. Kết quả bầu cử:

(Biên bản kiểm phiếu số 4)

TT	Họ và tên ứng viên	Số điểm bầu	Tỷ lệ
01	Ông PHẠM QUỐC ANH	7.966.432	27,65
02	Ông TRẦN MẠNH HOÀI	13.216.402	45,87
03	Bà NGÔ THỊ HOÁN	7.629.112	26,48

VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Thư ký đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
2. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Kết quả tán thành 100% thông qua toàn văn ngay tại Đại hội.
3. Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11:45 ngày 14/05/2015.

Biên bản này có 08 trang, được công bố theo quy định của chứng khoán và thị trường chứng khoán./.

THƯ KÝ



Phan Thị Anh Trâm

**TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Đình Quyết Tâm

Số: 213 /TSHN-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015)

Kính thưa các Quý vị cổ đông,

Căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, với vai trò quản trị và giám sát Công ty, Hội đồng quản trị (HDQT) xin báo cáo với các cổ đông về tình hình, kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội (Công ty), việc thực hiện nhiệm vụ của HDQT trong năm 2014 và trình Đại hội kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. Kết quả thực hiện

Trong năm 2014, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục trên ba lĩnh vực chính: Chế biến XNK thủy sản, nông sản; nhập khẩu hàng hóa vật tư; kinh doanh dịch vụ và nội địa.

Bảng thực hiện các chỉ tiêu cơ bản toàn Công ty

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH năm 2014	TH năm 2014	TH Năm 2013	% so sánh	
						KH 2014	C kỳ 2013
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	300	472,5	460	157	103
2	Tổng doanh số XNK và KDDV	Tr.USD	14,2	28,2	24,5	198	115
A	Xuất khẩu *	-nt-		4,5	2,3		196
B	Nhập khẩu*	-nt-		17,8	19,2		93
C	Kinh doanh dịch vụ:	-nt-		5,85	2,99		196
	Dịch vụ			1,23	1,22		
	Kinh doanh nội địa			4,62	1,77		
3	Sản xuất chế biến						
	Giá trị	Tr.USD	1,0	0,737	0,848	74	87
	Sản lượng	Tấn		373	309		121
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	4	6,5	2,637	163	247

* Bao gồm giá trị nguyên liệu thủy sản



Kieu

II. Đánh giá kết quả thực hiện

Văn phòng Công ty và các chi nhánh đều hoạt động kinh doanh có lãi, chấp hành tốt Điều lệ và pháp luật Nhà nước, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã đề ra.

1. Sản xuất chế biến thủy sản xuất khẩu

Điểm nổi bật nhất trong hoạt động của Công ty năm 2014 là sản xuất chế biến thủy sản của Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy lần đầu tiên từ khi cổ phần hóa đã bù đắp được chi phí và bước đầu có hiệu quả. *Nguyên nhân:*

- Xác định tập trung vào sản xuất chế biến hàng thủy sản xuất khẩu cho khách hàng Nhật Bản với nguồn nguyên liệu nhập khẩu ổn định.

- Chú trọng đến quản lý và chỉ đạo thực hiện đúng quy cách, chất lượng sản phẩm, tuân thủ chặt chẽ quy trình sản xuất vệ sinh ATTP, đáp ứng cao nhất yêu cầu của khách hàng.

- Quản lý, giám sát các chi phí trong sản xuất nhằm tiết kiệm, giảm giá thành và tăng năng suất lao động.

Khó khăn

Hoạt động sản xuất chế biến hàng xuất khẩu phụ thuộc vào nguồn cung cấp và thời gian nhập khẩu nguyên liệu, thị trường tiêu thụ của khách hàng nước ngoài đồng thời chịu sự cạnh tranh về chi phí sản xuất giữa các nhà máy chế biến trong nước.

Nhà xưởng, thiết bị máy móc thiếu đồng bộ và cũ kỹ, không đáp ứng yêu cầu của khách hàng khi cần đa dạng hóa sản phẩm chế biến.

2. Kinh doanh vật tư tổng hợp

Kinh doanh nhập khẩu sắt thép và một số mặt hàng khác chiếm tỷ trọng lớn, 77% doanh thu toàn Công ty. Trong năm 2014 thị trường sắt thép chịu ảnh hưởng từ sự biến động về giá trên thị trường thế giới, trong nước là từ sự thay đổi các chính sách, quy định về vận tải và quản lý chất lượng hàng hóa nên phát sinh nhiều thủ tục và chi phí, tăng thời gian lưu kho bãi, tăng chi phí vận chuyển. Công ty chủ động bám sát thị trường, khách hàng, kiểm soát công nợ nên không để phát sinh nợ xấu.

Khó khăn

Giá thép liên tục giảm trên thị trường thế giới và trong nước, nhu cầu tiêu thụ thấp nên tồn kho lớn ảnh hưởng đến việc quay vòng vốn và hiệu quả kinh doanh.

Công ty không có nhà xưởng, kho bãi riêng để chứa hàng, không có hệ thống bán lẻ vật tư nên khả năng cạnh tranh còn nhiều hạn chế.

3. Kinh doanh dịch vụ

Tiếp tục duy trì ổn định các hợp đồng cho thuê văn phòng, kho xưởng khai thác tối đa cơ sở vật chất hiện có của Công ty.

Công ty phát triển kinh doanh mặt ong xuất khẩu từng bước thâm nhập thị trường, xây dựng quan hệ với khách hàng. Nhằm thúc đẩy kinh doanh nội địa, Công ty đã tiến hành sửa

chữa, cải tạo và triển khai mở **cửa hàng Seapro Mart** tại trụ sở 20 Láng Hạ. Seapro Mart đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 12/2014.

Khó khăn

Chính phủ có quyết định di dời các nhà máy trong nội thành Hà Nội và không cho phép xây nhà cao tầng tại các vị trí này. Hợp đồng thuê khu đất Nhân Chính sẽ hết hạn vào 31/12/2015 nên nguồn thu từ khai thác cơ sở hạ tầng ở Nhân Chính sẽ không còn nữa.

Kinh doanh hàng nội địa (thủy sản, mật ong) phải đối mặt với những khó khăn trong việc quản lý chất lượng hàng hóa, khai thác nguyên liệu sạch đầu vào và sự cạnh tranh gay gắt của thị trường.

4. Quan hệ cổ đông

Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Từ ngày 20/5/2014 cổ phiếu của Công ty đã chính thức được đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán với mã chứng khoán là **SPH**. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước phát triển của Công ty trong quá trình thực hiện công khai, minh bạch hoá quản trị doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các cổ đông và nhà đầu tư thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình, làm nền tảng cho Công ty phát triển bền vững.

5. Tình hình tài chính

Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ chính sách của nhà nước về kế toán, tài chính và thuế. Tình hình tài chính minh bạch, không có nợ xấu.

Khả năng thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh tại thời điểm 31/12/2014 lớn hơn 1 cho thấy Công ty đang giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế và dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng biến động của luồng tiền đến khả năng thanh toán của mình.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

1. Các cuộc họp và nghị quyết của HĐQT:

Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý nhằm đảm bảo hiệu quả của bộ máy, hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty, hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

Ngoài xin ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị họp 04 phiên thường kỳ, ban hành 13 quyết định và nghị quyết để chỉ đạo bộ máy điều hành của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã lập Báo cáo tình hình quản trị Công ty vào tháng 7/2014, tháng 1/2015, Báo cáo thường niên năm 2014 và công bố thông tin theo quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

10284
CÔNG TY
PHÂN
HẠP KH
TỶ SẢN
NỘI
A - TP

2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

2.1 Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý báo cáo kịp thời các hoạt động của Công ty, trình Hội đồng quản trị xem xét và quyết định các mục tiêu, giải pháp cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ đề ra.

2.2 Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Thù lao HĐQT và BKS năm 2014

Năm 2014, số tiền thù lao đã chi cho HĐQT và Ban kiểm soát là 372.000.000 đồng đúng bằng mức thù lao đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2014. Cụ thể:

STT	Đơn vị	Tổng thù lao (VNĐ)
01	Hội đồng quản trị	276.000.000
02	Ban kiểm soát	96.000.000
	Tổng cộng	372.000.000

4. Một số vấn đề tồn tại

4.1 Chưa giải quyết được vấn đề giảm vốn nhà nước tại Công ty.

4.2 Chưa thực hiện xong việc giải thể Chi nhánh Công ty tại Quảng Ninh do ách tắc hồ sơ liên quan đến khoản thuế VAT trước cổ phần hóa (số tiền gốc 414.514.407 đồng).

4.3 Đến 31/12/2014 Công ty vẫn chưa nhận được thông báo của cơ quan điều tra về vụ lô thép của Công ty bị chiếm dụng từ năm 2008 trị giá 13.097.174.101 đồng.

C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2015

1. Tình hình chung

1.1 Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua tháng 11/2014 sẽ có hiệu lực thi hành từ tháng 7/2015 với nhiều thay đổi trong quản trị công ty nhằm phù hợp với thông lệ quốc tế và quản lý của nhà nước, từ đó sẽ có những quy định mới về tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán... Năm 2015 cũng được Chính phủ chỉ đạo là “Năm doanh nghiệp”.

1.2 Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam bắt đầu chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần nên tất yếu sẽ có những thay đổi về tổ chức, chỉ đạo đối với các công ty con, trong đó có Seaprodex Hanoi.

1.3 Hợp đồng thuê khu đất Nhân Chính sẽ hết hạn từ 31/12/2015.

2. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2015

Trên cơ sở dự đoán tình hình thị trường, năng lực và kinh nghiệm của Công ty nhằm tạo tiền đề cho chiến lược phát triển lâu dài, ổn định, đảm bảo hiệu quả trên tất cả các lĩnh

vực kinh doanh, đi kèm cơ chế kiểm soát và hạn chế rủi ro, HĐQT trình kế hoạch kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 7 tỷ đồng
- Doanh số XNK và Kinh doanh dịch vụ: 15 triệu USD
- Sản lượng sản xuất chế biến: 300 tấn

3. Nhiệm vụ và chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015

Năm 2015 là năm bản lề trong định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2015-2020. Để chuẩn bị cho các mục tiêu chiến lược nhằm phát triển bền vững, HĐQT đề xuất và đề nghị ĐHCĐ thông qua phương hướng, nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động của HĐQT năm 2015 như sau:

3.1 Chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 ở cả 03 lĩnh vực là sản xuất - dịch vụ - thương mại, trong đó chú trọng đến việc mở rộng sản xuất chế biến thủy sản và phát triển kinh doanh thủy sản nội địa.

Đầu tư cải tạo và nâng cấp Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy để phục vụ cho việc mở rộng sản xuất hàng thủy sản xuất khẩu, tìm kiếm cơ hội liên doanh liên kết chuyển giao công nghệ của Nhật Bản nhằm chế biến các sản phẩm có giá trị gia tăng để xuất khẩu, cung cấp cho siêu thị và tiêu thụ tại Việt Nam.

3.2 Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế quản trị của Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 để áp dụng vào quản trị điều hành Công ty.

3.3 Chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến hợp đồng thuê khu đất Nhân Chính theo quy định của nhà nước nhằm đạt được hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Trên đây là báo cáo tổng quan về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2014 cùng những chỉ tiêu kế hoạch, định hướng hoạt động chủ yếu của Công ty năm 2015.

Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn những đóng góp của Quý vị cổ đông trong hoạt động năm 2014 và rất mong tiếp tục nhận được ý kiến của Quý vị về định hướng phát triển của Công ty, kế hoạch 2015 và công tác quản trị điều hành Công ty.

Hội đồng Quản trị xin được gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ
- Lưu: VT, HĐQT



Biểu số 1:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014		Thực hiện năm 2013	So sánh (%)	
			KH được ĐHCĐ thông qua	Thực hiện		KH	TH 2013
I	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	300	472,453	460,021	157,48	102,70
1	Doanh thu bán hàng	"		409,846	409,246		
2	Doanh thu dịch vụ	"		52,832	41,474		
3	Doanh thu tài chính	"		4,858	6,768		
4	Doanh thu khác	"		4,957	2,533		
II	Tổng doanh số XNK (không tính phân kinh doanh dịch vụ)	Triệu USD	12,2	22,320	21,467	182,95	103,97
III	Sản xuất chế biến	"	1	0,737	0,848	73,70	86,91
IV	Tổng chi phí SXKD	Tỷ đồng		465,929	457,384		
V	Hiệu quả KD (Lợi nhuận trước thuế)	Tỷ đồng	4	6,524	2,637	163,10	247,40

Biểu số 2: Bảng kết quả SXKD năm 2014 theo từng đơn vị

TT	Tên đơn vị	Tổng doanh thu	Giá vốn hàng hóa & dịch vụ	Tổng chi phí	Lợi nhuận trước thuế
1	Toàn Văn phòng Cty	452.697.209.852	413.431.184.491	450.456.602.425	2.240.607.427
2	Chi nhánh Hà Nội	15.692.694.124	4.754.487.112	11.728.826.680	3.963.867.444
3	Chi nhánh Hải Phòng	3.713.851.989	3.218.553.495	3.555.619.538	158.232.451
4	Chi nhánh Xuân Thủy	17.723.804.530	14.670.594.991	17.560.947.911	162.856.619
5	CN TP HCM	154.749	-	1.196.942	(1.042.193)
6	CN Quảng Ninh	-	-	-	-
	Cộng toàn công ty	489.827.715.244	436.074.820.089	483.303.193.496	6.524.521.748

Ghi chú: Doanh thu của các đơn vị trình bày trên biểu số 2 là doanh thu chưa loại trừ doanh thu nội bộ khi hợp cộng báo cáo tài chính.

2.2/ Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2014

2.2.1/ Đánh giá chung

Trong năm 2014, các chỉ tiêu về kết quả hoạt động SXKD đều vượt khá cao so với chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, ngoại trừ chỉ tiêu sản xuất chế biến chỉ đạt 73,70% so với kế hoạch.

2.2.2/ Đánh giá cụ thể theo từng hoạt động

a) Hoạt động kinh doanh hàng nhập khẩu:

- Chủ yếu nhập khẩu sắt thép và là nhóm hàng chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu bán hàng của Công ty. Năm 2014 giá trị nhập khẩu thép giảm so với năm 2013 do biến động giá thép thế giới và thị trường trong nước, đặc biệt là chính sách kiểm tra chất

lượng mặt hàng này từ 01/06/2014 làm kéo dài thời gian thông quan, tăng chi phí kho bãi, chi phí kiểm định và làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

Khách hàng tiêu thụ nhóm hàng này so với năm 2013 không thay đổi, tỷ trọng doanh thu của nhóm hàng này trong doanh thu năm 2014 là 78,75%.

b) Hoạt động kinh doanh hàng xuất khẩu

- Năm 2014 ngoài mặt hàng thủy sản do Chi nhánh Xuân Thủy gia công cho khách hàng Nhật Bản, Công ty đã tìm hướng tăng cường xuất khẩu mặt hàng khác: trong đó Lành hanh xuất khẩu đạt giá trị tăng 418,98% so với năm 2013, xuất khẩu mặt hàng cá do phòng XNK III đạt trên 1,497 tỷ đồng, doanh thu bán mặt ong cho doanh nghiệp khác để xuất khẩu tăng hơn năm 2013 bằng 104,22%.

c) Hoạt động dịch vụ:

- Các đơn vị trong Công ty đã cố gắng đẩy mạnh hoạt động khai thác cơ sở vật chất đã được đầu tư để tăng nguồn thu, tổng giá trị từ hoạt động này trong năm là 26,409 tỷ đồng, so với năm 2013 bằng 102,58%.

2.2.3/ Hoạt động của các đơn vị thành viên

Ngoài chi nhánh Quảng Ninh và chi nhánh Hồ Chí Minh đã ngừng hoạt động, năm 2014 các chi nhánh còn lại đã hoạt động tốt hơn thể hiện ở chỉ tiêu doanh thu năm 2014 so với 2013 bằng 106,03% và hoạt động đều có hiệu quả, góp phần vào hiệu quả chung của Công ty năm 2014 tăng 2,47 lần so với năm 2013.

3. Đánh giá tình hình tài chính

3.1-Tài sản:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
- Tiền và các khoản tương đương tiền	30.741.668.483	49.052.985.716
- Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	39.027.904.343	3.808.027.213
- Các khoản phải thu	117.759.819.494	88.056.613.532
- Hàng tồn kho	34.013.377.012	30.703.215.786
- Tài sản ngắn hạn khác	22.316.105.928	22.734.155.573
- Tài sản dài hạn	12.272.925.032	10.207.635.543
Tổng cộng	256.131.800.292	204.562.633.363

* Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ và đúng với quy định pháp luật đối với các khoản đầu tư tài chính, phải thu khó đòi và hàng tồn kho (chi tiết trình bày trong BCTC 2014).

4.2-Nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
- Nợ ngắn hạn	144.169.522.224	93.333.641.215
- Nợ dài hạn	1.098.018.818	789.261.181
- Vốn chủ sở hữu	110.864.259.250	110.439.730.967
Tổng cộng	256.131.800.292	204.562.633.363

4.3 - Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2013
Vốn lưu động - (đvt: trđ) (TSNH – Các khoản phải trả NH)	185.134	122.154
Vốn lưu động ròng - (đvt: trđ) (TSNH – Nợ ngắn hạn)	99.689	101.021
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,69	2,08
Hệ số thanh toán nhanh	1,30	1,51
Hệ số nợ (Tổng Nợ phải trả / VCSH)	131,03%	85,23%
Hệ số tự tài trợ (VCSH/ Tổng nguồn vốn)	43,28%	53,99%
Hệ số thích ứng dài hạn (TS dài hạn / Nguồn vốn ổn định)	10,96%	9,18%
Tỷ suất lợi nhuận gộp (LN gộp/DTT)	9,43%	9,92%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế (LNst/DTT)	1,1%	0,24%
Tỷ suất sinh lời của VCSH (ROE) (LN sau thuế / VCSH bình quân)	4,62%	0,95%

Nhận xét:

Tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2014 an toàn về khả năng thanh toán, không có nợ quá hạn phải trả, vốn chủ sở hữu chiếm 43,28% tổng nguồn vốn của Công ty, tài sản dài hạn chiếm 10,96% trong tổng nguồn vốn ổn định.

Hệ số nợ cao tương ứng 131,03% so với VCSH và tập trung vào 02 khách hàng lớn, về mặt quản trị rủi ro thì việc để số dư công nợ lớn và tập trung vào một ít khách hàng lớn là không tốt và có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

Mặc dù có thay đổi theo chiều hướng tăng lên so với năm 2013 nhưng các chỉ tiêu về khả năng sinh lời vẫn thấp, Công ty cần phải tiếp tục phấn đấu hoạt động tốt hơn nữa trong năm 2015.

II-Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Số thành viên HĐQT trong năm 2014 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên. HĐQT thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng điều lệ quy định và quy chế hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp, ban hành 05 Nghị quyết và 08 Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2014 và thực hiện chỉ đạo Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2014 của Công ty là 6,524 tỷ đồng đạt 163,10% so với kế hoạch, do đó HĐQT đã hoàn thành tốt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế TNDN là 4 tỷ đồng theo như Nghị quyết ĐHĐCĐ 2014;

- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 tại ĐHĐCĐ 2015;

- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị hay cá nhân các thành viên HĐQT.

2. Đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã có nhiều cố gắng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, theo sát với những diễn biến phức tạp của thị trường và tận dụng những lợi thế sẵn có của Công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao.

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo được môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, ổn định trong Công ty.

- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Tổng Giám đốc hay các cán bộ quản lý khác của Công ty.

3. Đánh giá chung: HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2014 có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã ĐHĐCĐ thông qua, thể hiện các đơn vị còn hoạt động đều tăng doanh thu và lợi nhuận so với năm trước.

III – Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2014 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT;

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;

- Trong năm 2014 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

IV – Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2014:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014, các Nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí

- Kiểm tra các khoản chi phí phát sinh lớn trong năm như: tiền thuê đất, trích lập dự phòng, lãi vay

- Thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng, đưa ra kiến nghị đối với HĐQT và Ban điều hành.

-Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao và các lợi ích khác của Ban kiểm soát trong năm 2014 là 96.000.000 đồng, trong đó:

- Ông Nguyễn Thành Trung: 48.000.000 đồng
- Bà Thiều Thị Thanh Thúy: 24.000.000 đồng
- Ông Phạm Trọng Vinh: 24.000.000 đồng

V - Tổng kết các cuộc họp và kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2014

1. Tổ chức các cuộc họp

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp (03 trực tiếp, 01 qua điện thoại) để thực hiện việc phân công và triển khai các công việc cụ thể cho từng thành viên trong công tác kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chi tiết các cuộc họp như sau:

- Ngày 22 và 23/02/2014, BKS tổ chức cuộc họp trực tiếp lần 01 năm 2014: Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động kinh doanh cả năm 2013 và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2013 để chuẩn bị cho việc lập Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

- Ngày 24 và 25/04/2014, BKS tổ chức cuộc họp trực tiếp lần 02 năm 2014: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và thực kiểm tra, đánh giá hoạt động kinh doanh quý I năm 2014;

- Ngày 08, 09 và 11/8/2014, BKS tổ chức cuộc họp trực tiếp lần 03 năm 2014: Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014, lập Biên bản kiểm tra của BKS ngày 14/08/2014 gửi Công ty và Hội đồng quản trị;

- Ngày 30 và 31/10/2014, BKS tổ chức cuộc họp qua điện thoại lần 04 năm 2014: Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2014;

Liên quan đến hoạt động năm 2014, BKS tổ chức cuộc họp và làm việc trực tiếp lần 01 năm 2015 ngày 05 và 06/03/2015: Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện hoạt động kinh doanh cả năm 2014 và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014, lập Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 31/03/2015 để chuẩn bị cho việc lập Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Ngoài ra, thông qua điện thoại, email các thành viên thường xuyên liên lạc trao đổi với nhau và với Công ty để thực hiện công việc do ĐHĐCĐ giao.

2. Kiến nghị của Ban kiểm soát trong năm 2014

Tại Biên bản kiểm tra của Ban kiểm soát lập ngày 14/8/2014, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với HĐQT và Ban điều hành như sau:

- Ban lãnh đạo cần nhắc nhở các phòng kinh doanh, các chi nhánh kịp thời thu hồi tiền hàng và các dịch vụ đã cung cấp theo đúng tiến độ quy định trong hợp đồng; tránh quá hạn như hợp đồng quy định.

- Cần nghiên cứu xem xét phương thức bán hàng, thu tiền bán hàng các mặt hàng kinh doanh: sắt thép, mật ong để tăng vòng quay vốn.

- HĐQT và Tổng giám đốc lưu ý việc đề tỷ lệ công nợ phải thu cao như tại thời điểm 30/06/2014, điều này có thể ảnh hưởng đến việc bảo toàn vốn kinh doanh của Công ty.

- HĐQT và Tổng giám đốc khẩn trương có các giải pháp liên quan đến khu đất Nhân Chính và Láng Hạ để khai thác tốt lợi thế về đất đai của Công ty, hỗ trợ cho hoạt động SXKD.

VI – Kiến nghị của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ

Tại Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013, BKS đã có kiến nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc về một số nội dung, qua kiểm tra nhận thấy HĐQT và Ban TGD đã có biện pháp kịp thời chỉ đạo, giám sát, định hướng hoạt động của toàn Công ty; do vậy đã có tiến triển trong việc mở rộng mặt hàng kinh doanh, đưa Chi nhánh Xuân Thủy hoạt động ổn định trong việc gia công cho khách hàng Nhật và khắc phục tình trạng thua lỗ. Tuy vậy trong hoạt động sản xuất kinh doanh cần chú ý:

- Kinh doanh nhập khẩu mặt hàng sắt thép hiện tại giá biến động nhiều cả trong và ngoài nước nên phải cân nhắc tình hình thị trường để tránh rủi ro hàng nhập khẩu về tồn kho rớt giá; đồng thời cần chú trọng tìm kiếm, mở rộng khách hàng.

- Trong hoạt động kinh doanh thủy sản nội địa thị trường còn khá rộng, trong khi Công ty có sẵn cơ sở chế biến, hệ thống kho nên ngoài việc gia công cho khách Nhật (*phải duy trì ổn định*) cần mở rộng tìm thêm khách hàng và sớm nghiên cứu để chế biến mặt hàng riêng đặc thù của Công ty đưa vào cửa hàng và cung cấp cho thị trường (*hiện tại chưa có nhiều mặt hàng hoặc có nhưng giá thành cao*).

- Năm 2014, công nợ phải thu cao và lớn hơn vốn điều lệ (*mặc dù khách hàng trả nợ cơ bản đúng kỳ hạn quy định trong hợp đồng*), việc này làm tốc độ quay vòng vốn



Handwritten signature or mark.

chậm ảnh hưởng phần nào đến việc thu xếp nguồn nếu muốn tăng doanh thu và hiệu quả kinh doanh.

- Cuối năm 2015, hợp đồng thuê lô đất tại Nhân Chính hết hạn, cần có giải pháp kịp thời để đảm bảo quyền được sử dụng tiếp và phục vụ hướng phát triển lâu dài của Công ty.

Liên quan đến việc lập Báo cáo tài chính hàng năm, Ban kiểm soát đề nghị Công ty lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp gián tiếp.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đề nghị HĐQT mời Ban kiểm soát tham dự.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thành Trung